

KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

- Đời sống vật chất, tinh thần của người Việt thời Văn Lang, Âu Lạc.
- Những đặc trưng văn hoá của người Việt hình thành từ thời Văn Lang, Âu Lạc.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử

Nhận diện, phân biệt, khai thác và sử dụng được thông tin có trong tư liệu gốc cấu thành bài học (tư liệu gốc); hình ảnh minh hoạ; sơ đồ, lược đồ,...

2. Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc – mức độ hiểu.
- Trình bày được những đặc trưng kinh tế, văn hoá dân tộc đã được hình thành từ thời kì này – mức độ hiểu.

3. Phát triển năng lực vận dụng

Liên hệ được những yếu tố văn hoá truyền thống từ thời kì Văn Lang, Âu Lạc vẫn được nuôi dưỡng trong xã hội Việt Nam ngày nay.

4. Hình thành những phẩm chất

- Có ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.
- Yêu nước, sẵn sàng góp sức mình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

KHỞ ĐỘNG BÀI HỌC

(Giáo viên xem tại phần lưu ý giáo viên tr. 99)

Bài
15

ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI VIỆT THỜI KÌ VĂN LANG, ÂU LẠC (2 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:
Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

"... Bông bông bông bông bông
Khâu đều mẹ bé con Rồng cháu Tiên".

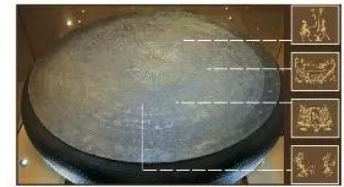
Là hậu ru cô từ bao đời nay đưa chúng ta trở về nguồn cội của dân tộc mình. Các ngày nay gần 3000 năm trước, cha ông ta đã làm nhà, xây làng, đòng nước, chông giặc ngoài xâm, để lại cho chúng ta một giang sơn gấm vóc, một nền văn hoá phù hợp với điều kiện tự nhiên và lối sống của dân tộc.

I. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT



- Quan sát các hình từ 15.1 đến 15.7, kết hợp với thông tin trong bài, em hãy:
 - + Miêu tả một số nét về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang, Âu Lạc thể hiện qua mặt trống đồng Ngọc Lũ.
 - + Cho biết cư dân Văn Lang, Âu Lạc sử dụng chiếc mũi đồng và thạp đồng để làm gì?
 - Vì sao người Văn Lang, Âu Lạc thường ở nhà sàn?

Cư dân Văn Lang, Âu Lạc chủ yếu sống bằng nghề nông trồng lúa nước. Họ dùng lưỡi cày, lưỡi hái, cày, rìu,... bằng đồng làm công cụ sản xuất, cùng các đồ dùng phục vụ cho cuộc sống sinh hoạt như thạp đồng, thau, chậu, bình gốm. Ngoài ra, họ còn biết trồng dâu nuôi tằm, trồng hoa màu, chăn nuôi, đánh bắt cá,...



15. Mặt trống đồng Ngọc Lũ (Bảo tàng Lịch sử Quốc gia)

77

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

- Ý 1: Phát triển tư duy tìm hiểu lịch sử qua việc khai thác và sử dụng tư liệu hiện gốc (mặt trống đồng) và tư liệu hình ảnh minh hoạ (đồ hoạ lại hoa văn trên mặt trống).

Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử khi miêu tả đời sống sản xuất và sinh hoạt hằng ngày của người Việt thời kì Văn Lang – Âu Lạc:

- + Hình ảnh nam nữ già gạo, mặt trời, chim cò, hình trâu bò và kết hợp với đồ dựng bằng gốm và thạp đồng (hình 15.2, 15.3),... cho thấy ngành nông nghiệp trồng lúa nước đã trở thành một nghề chủ yếu, cố định của người Việt thời dựng nước. Người dân trồng lúa dưới ánh Mặt Trời, chim, cò

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I (tt)

- Ý 2: Họ sử dụng muôi đồng và thạp đồng để làm gì? (Miêu tả được đời sống hàng ngày của người Việt, kể lại được câu chuyện về tổ tiên chúng ta thời Văn Lang – Âu Lạc có cuộc sống như thế nào?)

+ **Gợi ý trả lời:** thạp đồng được tìm thấy rất nhiều trong nền văn hoá Đông Sơn (Đào Thịnh, Đào Xá,...). Điều này liên quan gì đến đời sống sản xuất? (có thể đựng lúa, chứng tỏ hạt lúa rất thiêng liêng nên họ trang trí thạp đồng rất công phu).

+ Trong bữa ăn, người dân Văn Lang thường dùng những vật dụng gì?

Thức ăn chính là cơm, biết làm mắm từ cá, làm muối và dùng gừng làm gia vị, sử dụng mâm, bát, muôi,... có trang trí hoa, hình ảnh đẹp. Nhiều món ăn mang ý nghĩa tượng trưng cho những giá trị đạo lí của cộng đồng như

Các nghề thủ công như làm đồ gốm, dệt vải, làm nhà, đóng thuyền phát triển. Nghề luyện kim phát triển cao, nhiều người chỉ chuyên làm nghề đúc đồng, rèn sắt. Những hoa văn tinh xảo trên trống đồng Ngọc Lũ, thạp đồng Đào Thịnh là minh chứng cho trình độ kĩ thuật và mi thuật của người thợ thủ công Văn Lang, Âu Lạc.



15.2 Đồ gốm thuộc văn hoá Đông Sơn



15.3 Thạp đồng Đào Thịnh



Em có biết?



15.4 Trống đồng Ngọc Lũ

Trống đồng được tìm thấy ở nhiều nơi trên đất nước Việt Nam, minh chứng cho nền văn minh của người Việt cổ. Một trong những chiếc trống có hoa văn phong phú nhất là trống đồng Ngọc Lũ, được phát hiện năm 1899 ở xã Nhữ Trác, huyện Nam Xang (nay là huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).

Trống đồng Ngọc Lũ hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Phiên bản của nó được đặt ở vị trí trang trọng trong nghi của chính phủ và Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (Ni-u-óc, Mỹ).

Thức ăn chính là cơm nếp, cơm tẻ, ăn cùng với rau, cua, tôm, cá, ốc... Ngày lễ, ngày Tết có thêm bánh chưng, bánh giầy. Cư dân Văn Lang, Âu Lạc đã biết làm mắm cá, làm muối, dùng gia vị, biết sử dụng mâm, bát, muôi,... có trang trí hoa văn đẹp.



15.5 Muôi đồng Đông Sơn



15.6 Bánh chưng

78

tung bay ngoài đồng ruộng, đậu lên trên cả mái nhà (nhà mái cong), từng đôi nam nữ gĩa gạo trong mùa thu hoạch lúa,...

- + Cư dân ở nhà sàn, nhà mái cong và mái vòm. Trong nhà đã có khi chứa của cải (cảnh trong nhà mái tròn) và cuộc sống yên vui, nhộn nhịp trong gia đình (cảnh trong nhà mái cong),...
- + Người Việt thời dựng nước đi lại chủ yếu bằng thuyền (hình ảnh thuyền được lưu giữ trên tang trống đồng Ngọc Lũ – mục Em có biết và nhiều hiện vật khác thời Đông Sơn).
- + Ăn mặc giản dị, nam đóng khố mình trần, nữ mặc váy vào mùa lễ hội, cả nam và nữ để đội mũ có lông chim, mặc váy dài có tua và có hoa văn trang trí.

GV có thể cho học sinh làm bảng thống kê sau:

Người Văn Lang	Ăn	Mặc	Ở	Đi lại
	- Thức ăn chính là cơm tẻ, cơm nếp với thịt, cá, cua, ốc, rau, dưa, cà..., biết dùng gia vị, làm bánh, nấu rượu,... - Trong bữa ăn có mâm, bát, muôi,...	Nữ mặc váy, nam đóng khố, đi chân đất. Khi có lễ hội, nữ mặc áo và váy dài, nam mặc áo và quần dài, đầu chít khăn cài lông chim, đeo trang sức,...	Họ làm nhà sàn ở những vùng đất cao ven sông để tránh thú dữ. Nhà sàn có mái cong hình thuyền hay mái tròn hình mũi làm bằng gỗ, tre, nứa, lá,...	Người dân Văn Lang sống ven các dòng sông lớn, phương tiện đi lại chủ yếu bằng thuyền.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I (tt)

tình cảm anh em gắn kết, nghĩa vợ chồng thủy chung và lòng biết ơn sâu sắc với tổ tiên. Việc sử dụng mâm, bát, muôi,... trong văn hoá ăn uống chứng tỏ bản sắc văn hoá dân tộc đã hình thành từ thời kì này: người Việt ăn cơm và đã biết sử dụng dùng nhiều vật dụng đựng thức ăn.

– Ý 3: Vì sao người Lạc Việt thường ở nhà sàn?

- + Cư dân làm nhà ở những vùng đất cao ven sông, ven biển hoặc trên sườn đồi. Họ làm nhà sàn để tránh thú dữ. Nhà có mái cong hình thuyền hoặc mái tròn hình mũi thuyền.
- + GV có thể gợi ý: tại sao chúng ta biết tổ tiên chúng ta thường ở nhà sàn? (Giải mã tư liệu hình ảnh thời kì Đông Sơn).
- **Mở rộng và nâng cao kiến thức:** sử dụng tư liệu số 15.1, hình thành năng lực quan sát, khai thác, tư liệu lịch sử, giải mã được kênh hình, tái hiện lịch sử, miêu tả được đời sống vật chất của người Việt thời Văn Lang – Âu Lạc.
- + Các ngành nghề sản xuất chính của cư dân Văn Lang, Âu Lạc: nông nghiệp và thủ công nghiệp.
- + Kể ba hoạt động sản xuất của cư dân Văn Lang – Âu Lạc: cuộc ruộng, cày ruộng, thu hoạch lúa, giã gạo, cất giữ lúa,...
- + Một số công cụ lao động chủ yếu của thời Văn Lang – Âu Lạc lưỡi hái (thu hoạch), cuốc, lưỡi cày (xới đất trồng lúa,...), rìu.

Cư dân đi lại chủ yếu bằng thuyền, ở nhà sàn. Họ thường làm nhà ở những vùng đất cao ven sông, ven biển hoặc trên sườn đồi để tránh thú dữ. Nhà có mái cong hình thuyền hoặc mái tròn hình mũi thuyền.

Ngày thường, nam đóng khố, minh trần, đi chân đất nữ mặc váy, áo xẻ giữa, có yếm che ngực. Họ cắt tóc ngắn rồi để xoà, búi tóc hoặc tết đuôi sam. Khi có lễ hội, họ đội mũ cắm lông chim, nữ mặc áo và váy xoè, đeo trang sức, nam mặc khố dài.

15.7 Hình vẽ mô phỏng nhà sàn của cư dân Văn Lang, Âu Lạc dựa trên hoa văn của trống đồng Ngọc Lũ.



II. ĐỜI SỐNG TINH THẦN



Dựa vào tư liệu 15.8, 15.9 và thông tin trong bài học, em hãy cho biết những điểm nổi bật trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.



15.8 Mộ thuyền Việt Khê, khoảng thế kỉ IV TCN
Được tìm thấy ở Phú Ninh, Thủy Nguyên, Hải Phòng, bên trong chứa 107 đồ tùy táng, gồm nhiều công cụ lao động.

Cư dân Văn Lang, Âu Lạc có tục thờ cúng tổ tiên, thờ các vị thần trong tự nhiên như thần Sông, thần Núi, thần Mặt Trời,... Người chết được chôn cất trong thạp, bình, mộ thuyền, mộ cây. Mộ của người giàu có thường chôn theo những công cụ và đồ trang sức quý giá.

Họ có khiếu thẩm mỹ riêng như nhuộm răng đen, xăm mình. Họ xăm mình không chỉ để tránh bị thủy quái làm hại mà còn là một cách làm đẹp; phong tục này được duy trì cho đến thế kỉ XIII – XIV.

79

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Năng lực tìm hiểu lịch sử: xây dựng kĩ năng lịch sử, gồm đọc và khai thác tư liệu hiện vật, qua đó phục dựng lại được bức tranh lịch sử về đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang – Âu Lạc.

GV tổ chức cho HS hoạt động, giải mã những hình ảnh trên trống đồng Ngọc Lũ và thạp đồng Đào Thịnh, tư liệu 15.6 và 15.8.

+ Những người đang múa, trang phục, đồ cầm tay, đồ đội đầu, dáng vẻ (nhảy múa),... trên thạp đồng Đào Thịnh.



Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc giản dị, chất phác, hoà hợp với tự nhiên. Trong những ngày lễ hội, họ thường tổ chức vui chơi, đấu vật, đua thuyền, nhảy múa, ca hát bên tiếng khèn, sáo, trống chiêng,...




15.9 Nhảy múa trên thuyền - Hình phục dựng dựa trên hoa văn của tháp đồng Đào Thịnh



LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG

Luyện tập

1. Thời Văn Lang, Âu Lạc, người Việt có những phong tục gì nổi bật?
2. Bảng dưới đây là những công cụ lao động thuộc thời kì văn hoá Đông Sơn. Theo em, những công cụ đó được dùng làm gì trong hoạt động sản xuất của cư dân Văn Lang, Âu Lạc?

	Lưỡi cuốc	Liềm	Rìu
Hình công cụ			
Tên hoạt động	?	?	?

Vận dụng

3. Những phong tục nào trong văn hoá Việt Nam hiện nay được kế thừa từ thời Văn Lang, Âu Lạc?
4. Em hãy kể một truyền thuyết gắn liền với đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

80

- + Ngày thường, nam đóng khố, mình trần, đi chân đất; nữ mặc váy, áo xẻ giữa, có yếm che ngực. Họ cắt tóc ngắn rồi để xoã, búi tóc hoặc tết đuôi sam. Khi có lễ hội, nữ mặc áo và váy xoè, đấu đội mũ cắm lông chim; đeo trang sức, nam mặc khố dài,...
- + Thích tổ chức lễ hội, vui chơi: bơi chèo, múa hát, thổi khèn, hát đối, ...
- + Người Văn Lang có tục chôn người chết (mộ thuyền Việt Khê), có chôn theo hiện vật, phản ánh tín ngưỡng của người xưa.
- + Những hình chạm khắc tinh tế không chỉ chứng minh cho trình độ chế tác đồ đồng mà còn minh chứng cho một dân tộc say mê nghệ thuật.

- Bước 2: Quan sát hoa văn trang trí trên tháp đồng Đào Thịnh trong tư liệu 15.8, em có suy nghĩ gì về đời sống tinh thần của người Văn Lang – Âu Lạc?

- + Chim bay theo thuyền Đông Sơn là hình ảnh dạt dào cảm xúc được khắc hoạ trên tháp đồng Đào Thịnh. Những hoạt động quan sát được: nhảy múa, chèo thuyền, giao long, chim bay, người đóng khố, váy, mũ lông chim,... làm bật lên những nét truyền thống và văn hoá lâu đời của người Việt cổ. Hình ảnh các loài chim thể hiện cho sự sùng bái thiên nhiên với quan niệm chim chính là tổ tiên của loài người, hình ảnh quả trứng trong truyền thuyết Lạc Long Quân – Âu Cơ hoặc hoạ tiết chim thể hiện sự biết ơn tổ tiên. Ở phía đầu hoặc đuôi thuyền là những con chim hoặc thú bốn chân đang đứng. Xen giữa hai thuyền là những con vật khắc hoạ hình giao long.
- + Hình ảnh, hoa văn cho thấy sự hỗn hậu, chất phác, hoà mình cùng thiên nhiên, thích ứng với tự nhiên một cách văn minh.

- + Trên nóc nhà, trên thuyền có những con chim mỏ dài, cánh rộng, cổ cao nối đuôi nhau (chim Lạc, vạc và cò,...).
- + Hình vẽ, khắc mô tả đời sống giản dị, hoà hợp và gắn bó với tự nhiên.

Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Bước 1: phân tích những thông tin về quá khứ trong hình 15.7 và 15.8.

Cư dân Văn Lang – Âu Lạc có đời sống tinh thần phong phú, hoà hợp với tự nhiên. Biểu hiện cụ thể:

- + Kinh tế nông nghiệp rất quan trọng với cư dân Văn Lang – Âu Lạc. Những yếu tố như Mặt Trời, những con vật, đặc biệt là cò,... gắn bó với đời sống sản xuất nông nghiệp.

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Câu 1: Thời Văn Lang, Âu Lạc, người Việt có những phong tục gì nổi bật?

Thờ cúng tổ tiên, nhảy múa, thờ thần linh, xăm mình, nấu bánh chưng,...

Câu 2: Em hãy cho biết những công cụ lao động nào ở bảng dưới đây tương ứng với các hoạt động trồng lúa nước được thể hiện trong hình 15.1?

	Lưỡi cày	Liềm	Rìu
Hình công cụ			
Tên hoạt động	Cày đất làm ruộng	Gặt lúa	Chặt cây, xới đất.

Câu 3: Những phong tục nào trong văn hoá Việt Nam hiện nay được kế thừa từ thời Văn Lang, Âu Lạc?

– GV giải thích: phong tục là toàn bộ những hoạt động sống của con người mang tính bền vững, phổ biến, được cộng đồng thừa nhận, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

– Bài tập này gồm hai yêu cầu:

- + Tiếp thu được kiến thức mới: những phong tục được hình thành từ thời kì Văn Lang – Âu Lạc (thờ cúng tổ tiên, bánh chưng bánh giầy, chôn cất người chết, ăn trầu cau, xăm mình,...).
- + Vận dụng vào trong phong tục hiện nay: trầu cau vẫn giữ trong phong tục cưới xin, làm bánh chưng, bánh giầy tưởng nhớ tổ tiên (đặc biệt trong những ngày Tết); phong tục coi trọng người chết (chôn cất,...). Tục xăm mình không được coi là phong tục hiện nay vì nó không phản ánh nền nếp xã hội và không được cộng đồng chấp nhận.

Câu 4: Em hãy kể một truyền thuyết gắn liền với đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

Bánh chưng bánh giầy, Trầu cau, Trăm trứng nở trăm con,...



Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc giản dị, chất phác, hoà hợp với tự nhiên. Trong những ngày lễ hội, họ thường tổ chức vui chơi, đấu vật, đua thuyền, nhảy múa, ca hát bên tiếng khèn, sáo, trống, chiêng,...

15.1 Nhảy múa trên thuyền – Hình phục dựng dựa trên hoa văn của tháp đồng Đào Thịnh

LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

- Thời Văn Lang, Âu Lạc, người Việt có những phong tục gì nổi bật?
- Bảng dưới đây là những công cụ lao động thuộc thời kì văn hoá Đông Sơn. Theo em, những công cụ đó được dùng làm gì trong hoạt động sản xuất của cư dân Văn Lang, Âu Lạc?

	Lưỡi cày	Liềm	Rìu
Hình công cụ			
Tên hoạt động	?	?	?

Vận dụng

- Những phong tục nào trong văn hoá Việt Nam hiện nay được kế thừa từ thời Văn Lang, Âu Lạc?
- Em hãy kể một truyền thuyết gắn liền với đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

LƯU Ý VỚI GIÁO VIÊN

Khởi động bài học

- GV có thể khởi động bài học bằng lời hát ru như trong phần dẫn nhập của bài 15 (trang 77).
- GV tổ chức trò chơi ô chữ kết nối với nội dung bài học trước và tìm ra ô chữ chìa khoá vào bài mới.

Giải mã ô chữ

Câu 1. (5 chữ cái): Tên kinh đô nước Âu Lạc.

Câu 2. (6 chữ cái): Đền thờ vua Hùng đặt ở tỉnh này.

Câu 3. (8 chữ cái): Tên gọi con trai vua Hùng.

Câu 4. (7 chữ cái): Tên gọi khác của thần núi Tản Viên, con rể của vua Hùng Vương thứ 18.

Câu 5. (9 chữ cái): Người đứng đầu nhà nước Văn Lang gọi là gì?

Câu 6. (8 chữ cái): Chức quan đứng đầu các bộ thời Văn Lang.

Câu 7. (4 chữ cái): Người mẹ của vua Hùng trong truyền thuyết “Con Rồng cháu Tiên”.

Ô chữ hàng dọc: Lúa nước

- Trong bài 16, chúng ta cùng trở về quá khứ cách nay hơn 2000 năm trước, thời kì cha ông ta vừa dựng nước, chống giặc ngoại xâm, vừa lập làng, làm nhà, kiến tạo cuộc sống, xây dựng một nền văn hoá phù hợp với điều kiện và tính cách của dân tộc.

Lưu ý khác

Đây là một trong những bài tạo nhiều cơ hội để GV hình thành cho HS các năng lực:

- Tự chủ và tự học: tự tìm tòi nhận diện và tiếp cận lịch sử thông qua các loại hình tư liệu (tranh vẽ, truyền thuyết, hiện vật lịch sử, hình ảnh,...).
- Giao tiếp – hợp tác: tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ bạn học trong hoạt động nhóm.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: có khả năng kết nối kiến thức lịch sử, kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn.